

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 3186/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với các công trình khai thác nước mặt trên sông Đồng Nai đoạn thuộc ấp Bình Hóa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kinh doanh, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2443/GP-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2695/GP-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2014 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty Cổ phần B.O.O Nước Thủ Đức;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 875/GP-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2019 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 47/GP-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai;



*Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt số 84/GP-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 499/TTr-STNMT ngày 01 tháng 10 năm 2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với các công trình khai thác nước mặt trên sông Đồng Nai thuộc phường Tân Hạnh và phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác: Công trình khai thác nước mặt sông Đồng Nai để cấp nước sạch cho sinh hoạt đối với các công trình khai thác của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên và Công ty Cổ phần B.O.O Nước Thủ Đức.

2. Nguồn nước khai thác: sông Đồng Nai đoạn thuộc ấp Bình Hóa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa.

3. Quy mô công trình khai thác:

- Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai 19.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn 315.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên 780.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Công ty Cổ phần B.O.O Nước Thủ Đức 315.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

4. Mục đích khai thác: Phục vụ kinh doanh cấp nước.

5. Vị trí khai thác: ấp Bình Hóa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

6. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác:

- Từ vị trí khai thác nước thô của trạm bơm của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai có tọa độ X = 1210795, Y = 396043 về phía thượng lưu 1.000m thuộc phường Tân Hạnh.

- Từ vị trí đặt trạm bơm khai thác nước thô của Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn có tọa độ X = 1210996; Y = 396361 về phía hạ lưu 300m.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên và Công ty Cổ phần B.O.O Nước Thủ Đức có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân phường Hóa An và Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh và các cơ quan liên quan xác định ranh giới, phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của từng công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố;
2. Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo cho chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ nước mặt theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật có liên quan đến hoạt động khai thác nước của công trình.

**Điều 3.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức việc công bố, công khai vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và gửi Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường Hóa An, Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- a) Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến Ủy ban nhân dân phường Hóa An và Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh để phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới, phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa gửi thông báo tới Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoàn thành theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.



b) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

c) Triển khai, thông báo đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động, sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước dưới đất theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hóa An, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh, Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Cáp nước Đồng Nai, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Giám đốc Tổng Công ty Cáp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên, Giám đốc Công ty Cổ phần B.O.O Nước Thủ Đức và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch và các Phó CT.UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.  
Vịnh BVTNN hoa an

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi